TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 194/2018/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 11 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 274/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp B, xã H, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T với anh Nguyễn Ngọc P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Ngọc P tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Ngọc P tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn chị Lê Thị T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 12/9/2009.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Ngọc P tự nguyện thỏa thuận về mức cấp dưỡng cụ thể như sau: Anh Nguyễn Ngọc P tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 12/9/2009 mỗi tháng 2.000.000đồng (Hai triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi cháu N tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Ngọc P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết anh Nguyễn Ngọc P có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả:* Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Ngọc P xác nhận không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm*: Chị Lê Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Lê Thị T đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại biên lai thu tiền số AA/2015/ 0014699 ngày 18/4/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L thu. Chị Lê Thị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Anh Nguyễn Ngọc P phải nộp án phí cấp dưỡng là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Thanh